

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MUỜNG LA
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 48/2023/HS-ST
Ngày 23-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG LA, TỈNH SƠN LA

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Minh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Thúy.

Ông Tòng Văn Máy.

- **Thư ký phiên toà:** Ông Đào Ngọc Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La tham gia phiên toà:**
Ông Hà Văn Thiều - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

H V P, sinh ngày 12/7/1976, tại Y, X, Lai Châu; Nơi ĐKKHKT: M, xã Y, huyện X, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 0/12; dân tộc: thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Bun, đã chết và con bà Lò Thị Pẩn, sinh năm 1931; có vợ là Lò Thị Pó, sinh năm 1982, có 03 con lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/11/2022; Bị cáo có mặt tại phiên toà.

H V I, sinh ngày 01/01/1993, tại Y, X, Lai Châu; Nơi ĐKKHKT: M, xã Y, huyện X, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Muôn, sinh năm 1966 và con bà Đèo Thị Thanh, sinh năm 1973; có vợ là L T N, sinh năm 1996, có 02 con lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/11/2022; Bị cáo có mặt tại phiên toà.

- **Người bào chữa cho bị cáo H V P:** Ông Đ V H - Luật sư. Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm Trợ giúp viên pháp lý nhà nước, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo H V I:* Ông Đ V Q. Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm Trợ giúp viên pháp lý nhà nước, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* L T N, sinh năm 1996, địa chỉ: M, xã Y, huyện X, tỉnh Lai Châu. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo **H V P và H V I** bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào hồi 15 giờ 00 phút ngày 16/11/2022, tại: Bản Nà Cường, xã Chiềng Lao, huyện Mường La, tỉnh Sơn La, Công an phát hiện và bắt quả tang H V P, sinh ngày 12/7/1976 và H V I, sinh ngày 01/01/1993, đều ở M, xã Y, huyện X, tỉnh Lai Châu đang có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ:

H V P tự giác lấy đưa từ trong bàn tay phải giao nộp 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa cục bột màu trắng, H V P và H V I khai là Heroine để sử dụng;

01 chiếc xe moto nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 25T1-12.981, màu sơn đỏ trắng, xe cũ qua sử dụng.

Ngày 16/11/2022 cơ quan Công an đã thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định, kết quả:

Vật chứng thu giữ do H V P và H V I tự giác giao nộp:

01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa cục bột màu trắng có khối lượng 3,20 gam, lấy 0,17 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu PI1;

Cơ quan Công an huyện Mường La ra quyết định trưng cầu giám định chất ma túy và loại ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 1737/KL-KTHS ngày 18/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

Mẫu ký hiệu PI1 là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng giám định là 0,17 gam, khối lượng ma túy thu giữ là 3,20 gam Heroine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo H V P và H V I, những người bào chữa không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Quá trình điều tra H V P và H V I khai nhận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 16/11/2022 H V P ở M, xã Y, huyện X, tỉnh Lai Châu sang nhà rủ H V I xem có tiền chung đi mua ma túy về sử dụng, H V I không có tiền, nên H V P bảo cứ lấy xe máy chở đi mua ma túy sẽ dùng chung. H V I lấy xe máy nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 25T1-12.981 chở H V P đi đến khu vực bản Đán Én, xã Chiềng Lao, huyện Mường La, tỉnh Sơn La. Hai người vào bản gặp và mua của người đàn ông dân tộc mông không biết tên 01 gói nilon màu trắng bên trong có

chứa cục bột màu trắng là Heroine với giá 1.500.000, đồng. Có ma túy H V P và H V I đi về, đến khu vực đường bản Nà Cường, xã Chiềng Lao, huyện Mường La, tỉnh Sơn La. Hồi 15 giờ 00 phút ngày 16/11/2022 thì bị Công an phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Về nguồn gốc ma túy H V P và H V I khai mua của một người đàn ông dân tộc mông không biết tên ở bản Đán Én, xã Chiềng Lao, huyện Mường La. Qua điều tra về người bán ma túy, không có căn cứ để xác minh giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo H V P và H V I đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bản cáo trạng số: 21/CT-VKS-ML ngày 22 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La truy tố bị cáo H V P và H V I về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố H V P và H V I phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt H V P từ 36 đến 48 tháng tù;

Xử phạt H V I từ 36 đến 42 tháng tù.

Không phạt Bỏ sung - Phạt tiền đối với các bị cáo do không có tài sản.

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 vỏ phong bì niêm phong đã bóc mở; 01 mảnh nilon màu trắng; 3,03 gam Heroine (đều được niêm phong).

Chấp nhận cơ quan Công an đã trả lại cho chị L T N 01 chiếc xe moto nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 25T1-12.981, màu sơn đỏ trắng, xe cũ qua sử dụng.

Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, Lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo do thuộc hộ nghèo.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên Quyết định truy tố. Các bị cáo, những người bào chữa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Những người bào chữa cho các bị cáo phát biểu ý kiến bào chữa đưa ra các tình tiết giảm nhẹ cho hai bị cáo.

Lời nói sau cùng của các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, những người bào chữa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tố tụng: Người bào chữa cho bị cáo H V P vắng mặt tại phiên tòa. Bị cáo H V P đồng ý xét xử vắng mặt người bào chữa. Căn cứ khoản 1 Điều 291 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt người bào chữa.

[3]. Bị cáo H V P và H V I thừa nhận: Hồi 15 giờ 00 phút ngày 16/11/2022, tại đường bản Nà Cường, xã Chiềng Lao, huyện Mường La, tỉnh Sơn La đã thực hiện hành vi cất giữ trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 3,20 gam, mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang cùng vật chứng.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ trong vụ án; Thông báo kết quả giám định.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: H V P và H V I đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo không có tài sản nên không phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định của khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy: Tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng nên cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục các bị cáo.

Về nhân thân: Các bị cáo đều có nhân thân không tốt là đối tượng liên quan đến hoạt động ma túy. Bị cáo đều không có tiền án, tiền sự. Điều thật thà khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]. Xét về vai trò đồng phạm: Bị cáo H V P với vai trò chủ mưu, đã chủ động rủ rê bị cáo H V I tham gia mua, cất giữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Cần căn cứ Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự để xem xét lên mức hình phạt cho các bị cáo.

[5]. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 vỏ phong bì niêm phong đã bóc mở; 01 mảnh nilon màu trắng; 3,03 gam Heroine (đều được niêm phong).

Chấp nhận cơ quan Công an đã trả lại cho chị L T N 01 chiếc xe moto nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 25T1-12.981, màu sơn đỏ trắng, xe cũ qua sử dụng. Được xác định là tài sản chung do chồng là H V I lấy đi mua ma túy, nhưng chị L T N không biết.

Về nguồn gốc ma túy H V P và H V I khai mua của một người đàn ông dân tộc mông không biết tên ở bản Đán Ến, xã Chiềng Lao, huyện Mường La với số tiền 1.500.000, đồng. Qua điều tra về người bán ma túy, không có căn cứ để xác minh giải quyết, nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm về số ma túy.

Do các bị cáo thuộc hộ nghèo, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho hai bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố H V P và H V I phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo H V P 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 16/11/2022.

Xử phạt bị cáo H V I 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 16/11/2022.

Không phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 vỏ phong bì niêm phong đã bóc mở; 01 mảnh nilon màu trắng; 3,03 gam Heroine (được niêm phong theo biên M niêm phong cân tịnh vật chứng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 16/11/2022). Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/02/2023 cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường La, tỉnh Sơn La.

Chấp nhận cơ quan Công an đã trả lại cho chị L T N 01 chiếc xe moto nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 25T1-12.981, màu sơn đỏ trắng, xe cũ qua sử dụng.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, Lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo H V P và H V I do thuộc hộ nghèo.

Các bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 23/3/2023.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mường La (2);
- Công an huyện Mường La;
- THAHS;
- Chi cục THA dân sự huyện Mường La;
- Bị cáo (2);
- Người bào chữa (2);
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nguyễn Minh Tuấn